TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2019/HS-ST
Ngày: 25/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

2. Bà Lê Thị Kim Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân* Quận *4 tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Đăng K; giới tính: Nam; sinh ngày 13/8/1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Phạm Ánh Đ và bà Lê Thị T; vợ là bà Nguyễn Thị U, có 01 con chung, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/1990, Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 43/HSST); Ngày 25/01/2017, Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 36/2017/HSST).

(Bị cáo tại ngoại có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/02/2015, Phạm Đăng K điều khiển xe SH Mode, màu đỏ, biển số 59D1-935.xx từ nhà ở quận C đến khu vực hẻm 322 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4 để mua ma túy về sử dụng. Khi vào hẻm 322 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4 Khoa gặp người phụ nữ tên G (không rõ lai lịch) đang ngồi uống cà phê, nên hỏi mua 06 tép ma túy với giá 400.000 đồng. G đồng ý đi vào

nhà (không nhớ số) lấy 06 tép ma túy đưa cho K, K cầm lấy ma túy rồi cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái phía trước của K đang mặc, sau đó trả cho G 200.000 đồng và nợ G 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, K điều khiển xe để chạy về nhà sử dụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi ra đến đầu hẻm, Công an Phường 13, Quận 4 phát hiện K có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên yêu cầu K dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện bên trong túi áo khoác bên trái phía trước của K đang mặc có một gói giấy bạc bên trong có 06 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, nên Công an thu giữ tang vật và đưa K về trụ sở Công an Phường 13, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 536/KLGĐ-H ngày 05/02/2015 và Công văn số 59/PC45-Đ6 ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất bột màu trắng trong 06 đoạn ống nhựa màu xanh (bên trong 01 gói giấy bạc) được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Đăng K và hình dấu Công an Phường 13, Quận 4, có khối lượng 0,1899 (không phẩy một tám chín chín) gam loại Heroin.

Quá trình điều tra, Phạm Đăng K đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên.

Đối với người phụ nữ tên G bán ma túy cho K, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Công an Quận 4 không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 536 bên trong chứa ma túy của Phạm Đăng K còn lại sau giám định;

- 01 xe Honda hiệu SH Mode, màu đỏ, biển số 59D1-935.80, K khai ngày 13/01/2015 đã bán cho ông Bùi Thoa H với giá 20.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Tuy nhiên, ông H khai chỉ đứng tên trên hợp đồng bán xe trên với K giùm cho ông Nguyễn Việt Q. Đồng thời, cùng ngày K ký hợp đồng thuê lại xe trên với Công ty TNHH TM&DV P với giá 525.000 đồng/ngày để sử dụng. Do chưa xác định được những người liên quan đến chiếc xe trên, nên Công an Quận 4 đã tách chiếc xe trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 30/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Phạm Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đăng K có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, hiện nay bị cáo đang điều trị bệnh, đang nuôi con nhỏ, cuộc sống khó khăn, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù; Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 536 bên trong chứa ma túy của Phạm Đăng K còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đăng K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ, ngày 04/02/2015 tại đầu hẻm 322 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, bị cáo Phạm Đăng K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng số lượng là 0,1899 (không phẩy một tám chín chín) gam, loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng dần. Xét thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực thi hành, theo đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử bị cáo, Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 đã có hiệu lực thi hành, hành vi của bị cáo thuộc tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Theo đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cho nên, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét bị cáo đang điều trị bệnh, có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi số vụ 536 bên trong chứa ma túy của Phạm Đăng K còn lại sau giám định, đây là chất ma túy độc hại, vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Phạm Đăng K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 04/02/2015 đến ngày 06/02/2015.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số vụ 536 bên trong chứa ma túy của Phạm Đăng K còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PV06); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan